

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Quang Trung, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0333871312 Fax: 0333871387 Email:
- Vốn điều lệ: 14.325.870.000 đồng.
- Mã chứng khoán: CMK
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ năm 2022: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26/NQ-CKMK	20/4/2022	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.2. Thông qua Báo cáo của hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2021.3. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021. Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021. Mức chia cổ tức năm 2021.4. Thông qua việc chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người quản lý công ty năm 2021 và dự kiến chi trả năm 2022.5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý năm 2021 và Báo cáo thẩm

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			định báo cáo tài chính năm 2022. 6. Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2022.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	TVHĐQT k. điều hành	26/5/2020	
2	Ông Nguyễn Hải Long	Giám đốc	26/5/2020	
3	Ông Đặng Văn Phôi	TVHĐQT	26/5/2020	
4	Ông Vương Quốc Hà	Phó giám đốc	26/5/2020	
5	Ông Đỗ Văn Hình	TVHĐQT k. điều hành	26/5/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	04	100	
2	Ông Nguyễn Hải Long	04	100	
3	Ông Đặng Văn Phôi	04	100	
4	Ông Vương Quốc Hà	04	100	
5	Ông Đỗ Văn Hình	04	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Ngày 21/12/2021, Hội đồng quản trị công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê-Vinacomin ban hành Chương trình, kế hoạch hoạt động chủ yếu của HĐQT năm 2022 (Số 127/CTr-CKMK) để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN năm 2022 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT:

- Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát thường xuyên đối với Giám đốc công ty thông qua các báo cáo của Giám đốc tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

- Giám đốc điều hành đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước và

các quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Thực hiện điều hành Công ty được nề nếp và liên tục. HĐQT đã kịp thời họp và ra nghị quyết về công tác nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo thẩm quyền.

- Ban giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người và có sự điều chỉnh chức năng nhiệm vụ cho phù hợp với từng giai đoạn trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Nhiệm vụ của từng người đã được HĐQT theo dõi giám sát, nhắc nhở thường xuyên để nhận xét đánh giá cuối năm lưu hồ sơ cán bộ.

3.2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2022:

- Doanh thu thực hiện: 81.360/190.000 Tr. đồng = 42,8 % kế hoạch năm;

- Lợi nhuận thực hiện: - 2.238 trđ

- Tiền lương bình quân 7,7/ 8,4 Tr.đồng/người/tháng = 91,7 % KH năm

3.3. Đánh giá chung:

- Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã cơ bản thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Các nội dung Giám đốc trình đề nghị HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HĐQT.

* Tuy nhiên: do ảnh hưởng chủ yếu của dịch bệnh (Covid-19), giá vật tư, vật liệu tăng nên chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và tiền lương chưa đạt kế hoạch; Một số công tác quản lý còn triển khai chưa đạt tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, HĐQT đã lưu ý các giải pháp để Ban giám đốc thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	21/NQ-CKMK	27/01/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100
2	22/NQ-CKMK	27/01/2022	1. Thông qua quyết toán thù lao, tiền thưởng năm 2020 đối với người đại diện của TKV tại Công ty	100
	23/NQ-CKMK	31/3/2022	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh tháng 3, quý 1 và các giải pháp điều hành SXKD năm 2022 2. Thông qua định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính của Công ty năm 2022. 3. Thông qua nội dung dự thảo các tài liệu Đại hội đồng cổ đông.	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			4. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty. 5. Thông qua việc bổ sung bảng lương chuyên gia vào hệ thống thang bảng lương Công ty	
3	24/NQ-CKMK	31/3/2022	Thông qua ủy quyền vay vốn SXKD năm 2022	100
4	25/NQ-CKMK	16/4/2022	Rà soát và thống nhất triển khai thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 20/4/2022 như chương trình, kế hoạch	100
5	27/NQ-CKMK	06/7/2022	Thông qua việc Bổ nhiệm lại cán bộ	100
6	28/NQ-CKMK	06/7/2022	1. Xem xét và cho ý kiến về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 6, 6 tháng, kế hoạch tháng 7, quý III năm 2022. 2. Rà soát kết quả đánh giá người đại diện của TKV năm 2021. 3. Xem xét kết quả rà soát văn bản nội bộ của Công ty.	100

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Hồng Quang	Trưởng ban	26/5/2020	Kỹ sư kinh tế
2	Ông Đinh Mai Lâm	Thành viên	26/5/2020	Kỹ sư chế tạo máy
3	Ông Nguyễn Đại Dương Anh	Thành viên	26/5/2020	Kỹ sư chế tạo máy

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hồng Quang	2	100	100	
2	Ông Đinh Mai Lâm	2	100	100	
3	Ông Nguyễn Đại Dương Anh	2	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc chỉ đạo và thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý và đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch đề ra. Kiểm tra thẩm định các Báo cáo tài chính; nhận xét, đánh giá kiến nghị những tồn tại trong hoạt động với Ban lãnh đạo điều hành để khắc phục.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành với các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Đưa ra các ý kiến đối với các vấn đề có liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các quyết định đầu tư, tham gia sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý, quy định trong nội bộ Công ty.
- Định kỳ (quý/lần) tổ chức họp với Ban lãnh đạo điều hành để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và kế hoạch cho kỳ tiếp theo.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban tháng, sơ kết 6 tháng với Ban lãnh đạo điều hành và các cán bộ quản lý công kịp thời nắm bắt những vấn đề, sự kiện phát sinh liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty. Từ đó đưa ra những đề xuất, kiến nghị phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Hải Long	24/7/1970	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bỏ nhiệm 01/12/2013
2	Đặng Văn Phối	10/10/1965	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bỏ nhiệm 01/4/2021
3	Vương Quốc Hà	10/8/1978	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bỏ nhiệm 01/5/2017

V. Kế toán trưởng:

Hiện tại Công ty đang phân công bà Bùi Thị Khánh Hà phó phòng Kế toán tài chính phụ trách Công tác tài chính kế toán của Công ty. Công ty đang triển khai các thủ tục bổ nhiệm Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bùi Thị Khánh Hà	06/10/1985	Cử nhân chuyên ngành Kế toán Tài chính	01/02/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Tập đoàn TKV tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Xem Phụ lục 01 kèm theo báo cáo này.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian 6 tháng:

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Hà Lâm số 35/2022/HĐMB ngày 18/01/2022 về cung cấp vật tư máng cào SKAT – 80; Giá trị hợp đồng: 1.833.914.000 đồng .

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Hà Lâm số 159/2022/HĐMB ngày 11/3/2022 về cung cấp dầm động lực và trục các đăng sàng SR700; Giá trị hợp đồng: 182.028.000 đồng ;

- Hợp đồng số giao dịch với Công ty Than Hà Lâm 332/2022/HĐMB ngày 29/4/2022 về cung cấp phụ tùng xích máng cào SGB 520/40; Giá trị hợp đồng: 495.550.000 đồng ;

- Hợp đồng số giao dịch với Công ty Than Hà Lâm 368/2022/HĐMB ngày 09/5/2022 về cung cấp xích máng cào SGB 520/40; Giá trị hợp đồng: 190.575.000 đồng ;

- Hợp đồng số giao dịch với Công ty Than Hà Lâm 440/2022/HĐMB ngày 27/5/2022 về cung cấp phụ tùng xích máng cào SKAT - 80; Giá trị hợp đồng: 1.282.325.000 đồng;

- Hợp đồng số giao dịch với Công ty Than Hà Lâm 458/2022/HĐMB ngày 06/6/2022 về sửa chữa máy cấp liệu GWD 1800 số 3; Giá trị hợp đồng: 556.252.975 đồng ;

- Hợp đồng số giao dịch với Công ty Than Hà Lâm 490/2022/HĐMB ngày 17/6/2022 về cung cấp xích máng cào SKAT - 80; Giá trị hợp đồng: 664.435.200 đồng;

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Vàng Danh số 134/2022/HĐ-TVD-KH ngày 28/2/2022 về cung cấp xích và khóa xích máng cào SGB 520/40, khóa xích SKAT - 80; Giá trị hợp đồng: 900.625.000 đồng ;

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Vàng Danh số 187/2022/HĐ-TVD-KH ngày 23/3/2022 về sửa chữa tàu điện cần vệt 14 tấn CDZJ2-14; Giá trị hợp đồng: 657.948.925 đồng ;

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Vàng Danh số 208/2022/HĐ-TVD-KH ngày 24/3/2022 về cung cấp xích máng cào SKAT - 80; Giá trị hợp đồng: 935.550.000 đồng ;

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Vàng Danh số 442/2022/HĐ-TVD-KH ngày 17/5/2022 về cung cấp phụ tùng xích máng cào SKAT - 80; Giá trị hợp đồng: 390.476.680 đồng ;

- Hợp đồng giao dịch với Công ty Than Vàng Danh số 600/2022/HĐ-TVD-KH ngày 30/6/2022 về cung cấp xe goong và xích kéo 1 tấn chốt đứng; Giá trị hợp đồng: 622.600.000 đồng ;

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Xem Phụ lục 02 kèm theo báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không *Dad*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Tốt

PHỤ LỤC 01- DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP CƠ KHÍ MẠO KHÊ-VINACOMIN

(Kèm theo Báo cáo số: 197 /BC-CKMK ngày 02 / 8 /2022 của HĐQT Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			26/5/2020		(Bầu) Bổ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
1.	Vũ Thị Xâm					26/5/2020			Mẹ đẻ
2.	Bùi Thị Hoa					26/5/2020			Vợ
3.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/5/2020			Con ruột
4.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/5/2020			Con ruột
5.	Nguyễn Thị Chiện					26/5/2020			Chị ruột
6.	Nguyễn Công Thuận					26/5/2020			Anh rể
7.	Nguyễn Thị Huyền					26/5/2020			Chị ruột
8.	Đình Văn Miền					26/5/2020			Anh rể
9.	Bùi Công Hào					26/5/2020			Bố vợ
10.	Đình Thị Nguyễn					26/5/2020			Mẹ vợ
II	Nguyễn Hải Long		TV HĐQT, Giám đốc Công ty			01/12/2018		Bổ nhiệm	TV HĐQT, Giám đốc Công ty
11.	Nguyễn Đình Viên					01/12/2018			Bố đẻ
12.	Nguyễn Thị Đức					01/12/2018			Mẹ đẻ
13.	Nguyễn Hữu Kỳ					01/12/2018			Bố vợ
14.	Phùng Thị San					01/12/2018			Mẹ vợ
15.	Nguyễn Thị Hải					01/12/2018			Vợ
16.	Nguyễn Hải Bách					01/12/2018			Con đẻ
17.	Nguyễn Hải Nguyệt Anh					01/12/2018			Con đẻ
18.	Nguyễn Thành Lam					01/12/2018			Em ruột
19.	Nguyễn Thị Anh Thư					01/12/2018			Em dâu
III	Đặng Văn Phôi		TV HĐQT, Phó Giám đốc			01/02/2016		Bổ nhiệm	TV HĐQT, Phó Giám đốc
20.	Nguyễn Thị Huyền		pp Kế			01/02/2016			Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			hoạch Vật tư						
21.	Đặng Đức Thịnh					01/02/2016			Con đẻ
22.	Đặng Anh Thư					01/02/2016			Con đẻ
23.	Vũ Thị Dung					01/02/2016			Con dâu
24.	Đặng Văn Miên					01/02/2016			Bố đẻ
25.	Nguyễn Thị Niệm					01/02/2016			Mẹ kế
26.	Đặng Văn Biên					01/02/2016			Anh ruột
27.	Vũ Thị Huyền					01/02/2016			Chị dâu
28.	Đặng Thị Toan					01/02/2016			Chị ruột
29.	Nguyễn Văn Hải					01/02/2016			Anh rể
30.	Đặng Văn Phan					01/02/2016			Em ruột
31.	Bùi Thị Bích Liên					01/02/2016			En dâu
32.	Đặng Thị Hoa					01/02/2016			Em ruột
33.	Ngô Quang Diễn					01/02/2016			Em rể
34.	Đặng Văn Bắc					01/02/2016			Em ruột
35.	Đặng Thị Phương					01/02/2016			Em ruột
36.	Cao Văn Nam					01/02/2016			Em rể
IV	Đỗ Văn Hình		TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty			26/5/2020		Bầu (Bổ nhiệm)	TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty
37.	Đặng Thị Tâm Trinh					26/5/2020			Vợ
38.	Đỗ Tiến Dũng		Nhân viên phòng Kế hoạch Vật tư			26/5/2020			Con đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
39.	Đặng Thị Doan					26/5/2020			Con dâu
40.	Đỗ Đăng Trung Kiên					26/5/2020			Con đẻ
41.	Nguyễn Thị Sợi					26/5/2020			Mẹ đẻ
42.	Đỗ Văn Hải					26/5/2020			Anh ruột
43.	Trần Thị Thêm					26/5/2020			Chị dâu
44.	Đỗ Văn Hoan		Nhân viên bảo vệ			26/5/2020			Em ruột
45.	Nguyễn Thị Mỹ Dung		Công nhân			26/5/2020			Em dâu
46.	Đỗ Thị Hiệp					26/5/2020			Em ruột
47.	Khang Đình Huyền					26/5/2020			Em rể
48.	Đỗ Thị Thương		Nhân viên y tế			26/5/2020			Em ruột
49.	Đặng Công Xuân					26/5/2020			Bố vợ
50.	Lê Thị Thanh					26/5/2020			Mẹ vợ
V	Vương Quốc Hà		TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty			5/2017		Bổ nhiệm	TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty
51.	Nguyễn Thị Hoài Hương					5/2017			Vợ
52.	Vương Minh Hằng					5/2017			Con ruột
53.	Vương Đức Minh					5/2017			Con ruột
54.	Vương Văn Trang					5/2017			Bố đẻ
55.	Nguyễn Thị Diễm					5/2017			Mẹ đẻ
56.	Vương Thu Hương					5/2017			Chị ruột
57.	Trần Quốc Nam					5/2017			Anh rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
58.	Vương Thu Hải					5/2017			Em ruột
59.	Đỗ Chí Thành					5/2017			Em rể
60.	Nguyễn Hữu Trụ					5/2017			Bố vợ
61.	Hoàng Thị Nga					5/2017			Mẹ vợ
VI	Bùi Thị Khánh Hà		Phụ trách Kế toán			01/2/2020		Quyết định giao nhiệm vụ	Phụ trách Kế toán
62.	Đỗ Đắc Thành		Phó phòng Cơ điện – an toán			01/2/2020			Chồng
63.	Đỗ Đắc Thịnh					01/2/2020			Con ruột
64.	Đỗ Thị Khánh Thảo					01/2/2020			Con ruột
65.	Đỗ Đắc Cừ					01/2/2020			Bố chồng
66.	Tăng Thị Thanh					01/2/2020			Mẹ chồng
67.	Nguyễn Thị Sáu					01/2/2020			Mẹ đẻ
68.	Bùi Hữu Phước					01/2/2020			Anh ruột
69.	Nguyễn Thị Hào					01/2/2020			Chị dâu
70.	Bùi Thị Hồng Vân					1/2/2020			Chị ruột
71.	Nguyễn Hồng Lam					01/2/2020			Anh rể
VII	Lê Hồng Quang		TBKS			26/5/2020		Bầu (Bổ nhiệm)	TBKS
1.	Phí Thị Nga					26/5/2020			Vợ
2.	Lê Phương Thảo					26/5/2020			Con ruột
3.	Lê Bảo Ngọc					26/5/2020			Con ruột
4.	Lê Thị Kim Oanh					26/5/2020			Chị ruột
5.	Bùi Quang Tuyền					26/5/2020			Anh rể
VIII	Đình Mai Lâm		TV BKS			26/5/2020		Bầu (Bổ nhiệm)	TV BKS

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Trần Thị Lan					26/5/2020			Vợ
2.	Đình Xuân Cước					26/5/2020			Bố đẻ
3.	Nguyễn Thị Minh					26/5/2020			Mẹ đẻ
4.	Trần Khu Ân					26/5/2020			Bố vợ
5.	Lê Thị Hoan					26/5/2020			Mẹ vợ
6.	Đình Sơn Tùng					26/5/2020			Con ruột
7.	Đình Hải Bách					26/5/2020			Con ruột
8.	Đình Mai Linh					26/5/2020			Anh ruột
9.	Phạm Thị Thúy Hương					26/5/2020			Chị dâu
10.	Đình Thị Mai Hương					26/5/2020			Em ruột
11.	Nguyễn Quỳnh Ba					26/5/2020			Em rể
12.	Đình Thanh Lương					26/5/2020			Em ruột
13.	Nguyễn Thị Thúy Nga					26/5/2020			Em dâu
IX	Nguyễn Đại Dương Anh		TV BKS			26/5/2020		Bầu (Bổ nhiệm)	TV BKS
1.	Nguyễn Đại An					26/5/2020			Bố đẻ
2.	Lê Thị Hẹn					26/5/2020			Mẹ đẻ
3.	Nguyễn Thị Hiên					26/5/2020			Vợ
4.	Nguyễn Đại Dương Lâm					26/5/2020			Con đẻ
5.	Nguyễn Đại Dương Quỳnh					26/5/2020			Em ruột
6.	Nguyễn Thị Mai Lan					26/5/2020			Em dâu

PHỤ LỤC 02- DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN, CÔNG TY CP CƠ KHÍ MẠO KHÊ-VINACOMIN
 (Kèm theo Báo cáo số: *NAF/BC-CKMK ngày 02/8/2022 của HĐQT Công ty*)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Tên người nội bộ							
1	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			521.418	36,39	
2	Nguyễn Hải Long		TV HĐQT, Giám đốc Công ty			2810	0,2	
3	Đặng Văn Phối		TV HĐQT, Trợ lý Giám đốc			19500	1,36	
4	Đỗ Văn Hình		TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty			49627	3,46	
5	Vương Quốc Hà		TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty			175	0,01	
6	Bùi Thị Khánh Hà		Phụ trách Kế toán			6325	0,44	
7	Lê Hồng Quang		TBKS					
8	Đình Mai Lâm		TV BKS			2635	0,18	
9	Nguyễn Đại Dương Anh		TVBKS					
II	Tên người có liên quan của người nội bộ							
1	Nguyễn Thị Huyền		PP Kế hoạch Vật tư			17216	1,2	
2	Đặng Thị Tâm Trinh					24758	1,73	
3	Đỗ Đắc Thành		Phó phòng Cơ điện- An toàn			4040	0,28	
4	Đỗ Đắc Cừ					4040	0,28	
5	Trần Thị Lan		Công nhân			175	0,01	